TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG **TỈNH QUẢNG TRỊ** **Số: 85/2017/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Triệu Phong*, **ngày 23 tháng 11 năm 2017**

Vụ: Sử Ngọc Trà M – Hoàng Hữu K

"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 88/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa: Bà Sử Ngọc Trà M, sinh năm 1997; trú tại: Khu phố 1, phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị và ông Hoàng Hữu K, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:**

Nguyên đơn: **Bà Sử Ngọc Trà M, sinh năm 1997; trú tại: Khu phố 1, phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị.**

Bị đơn**: Ông Hoàng Hữu K, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm: Ông Hoàng Hữu K và bà Sử Ngọc Trà M thuận tình ly hôn.**

- Về con chung: Các bên thỏa thuận, giao cháu Hoàng Minh T, sinh ngày 12/11/2015 cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng. Bà M cấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng chẵn), kể từ tháng 12 năm 2017 đến khi cháu T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà bên phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền cấp dưỡng nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Sử Ngọc Trà M thỏa thuận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số

0004150 ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, bà M đã nộp đủ án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con.

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh QT;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Chi cục THADS h. Triệu Phong;
- UBND xã Triệu Ái;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; văn thư.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hải